

# Lực cầu vẫn chưa cải thiện đáng kể

## Thông tin chỉ số VN30

Chỉ số VN30 tăng 2.7%, đóng cửa tại 1,411 điểm. Với bộ 5 mã chiếm tỉ trọng cao nhất VN30, HPG (+6.8%), TCB (+3.1%), VNM (+1.1%), VPB (+1.0%), và VIC (+0.1%) đóng góp đáng kể cho đà tăng của chỉ số VN30. Về hoạt động khối ngoại, hoạt động bán chiếm ưu thế. Giá trị bán ròng ở mức 340 tỷ đồng. Cụ thể, VIC, NVL, và VRE chịu áp lực bán cao nhất trong khi STB, HPG, và SSI thu hút phần lớn lực cầu ngoại trên VN30.

## Đồ thị VN30 Future: Phục hồi trong phiên

VN30F2108 phục hồi mạnh trong phiên giao dịch trước, kiểm định lại ngưỡng 1,400 điểm, nhưng lực cầu vẫn chưa đủ để đảo chiều xu hướng trong ngắn hạn. Xu hướng giảm đã hình thành trên đồ thị ngày khi MA20 đã bắt đầu di chuyển hướng xuống. Vùng 1,350 điểm sẽ là vùng hỗ trợ trong ngắn hạn, tiếp đến là vùng 1,300 điểm. Mặc dù đà tăng đã quay trở lại trong phiên giao dịch trước, nhưng xác suất để đảo chiều xu hướng trong ngắn hạn là thấp. Trong trường hợp này, traders nên đứng ngoài quan sát khi vị thế mua/bán mới hiện tại sẽ rất rủi ro.

## Chiến lược đầu tư

Traders nên tiếp tục đứng ngoài quan sát và chờ giai đoạn tích lũy khi vị thế mua/bán mới hiện tại sẽ rất rủi ro.

**Bảng 1. Thống kê hợp đồng tương lai**

(điểm, %, hợp đồng)

	Giá đóng cửa	+/- %	KL giao dịch	KL Mở	Fair Value	Ngày thanh toán	Thời gian còn lại
VN30 Index	1,411.0	2.7					
VN30F2108	1,405.0	2.7	358,081	32,361	1,375	19/08/21	32
VN30F2109	1,406.8	2.7	781	290	1,375	16/09/21	60
VN30F2112	1,405.1	2.7	204	349	1,341	16/12/21	151
VN30F2203	1,401.4	0.2	64	53	1,343	17/03/22	242

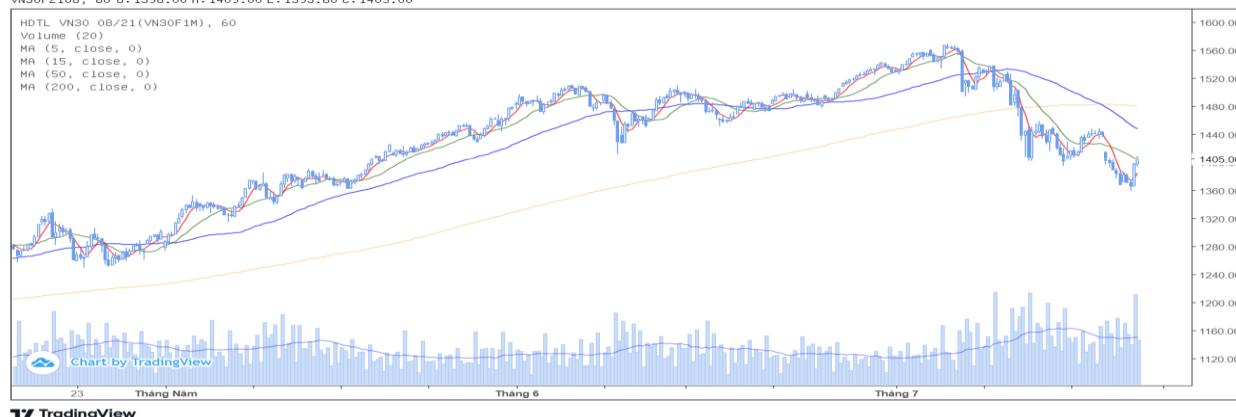
Nguồn: Bloomberg, KIS

**Đăng Lê**

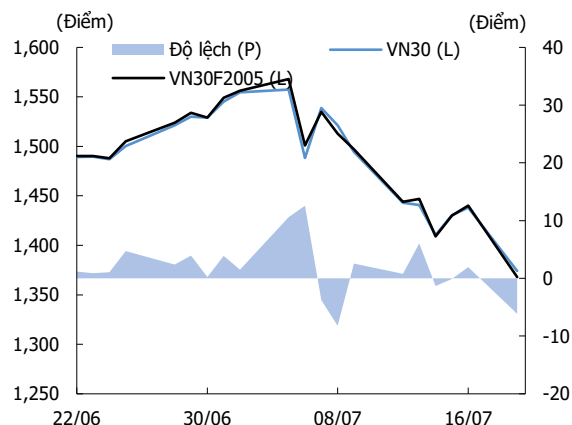
dang.lh@kisvn.vn

**Hình 1. Đồ thị nến theo giờ - VN30**

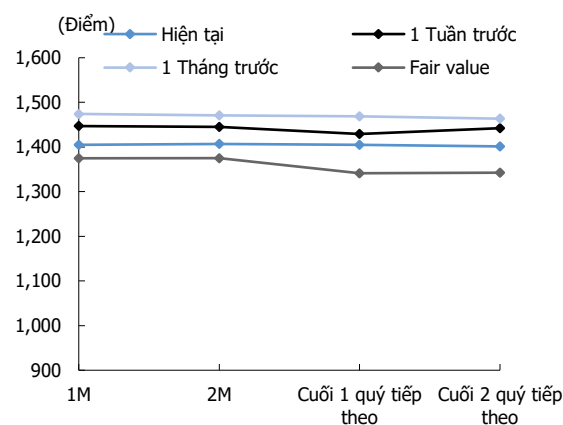
Published on TradingView.com, July 21, 2021 08:08:32 +07  
 VN30F2108, 60 O: 1398.00 H: 1409.00 L: 1393.60 C: 1405.00



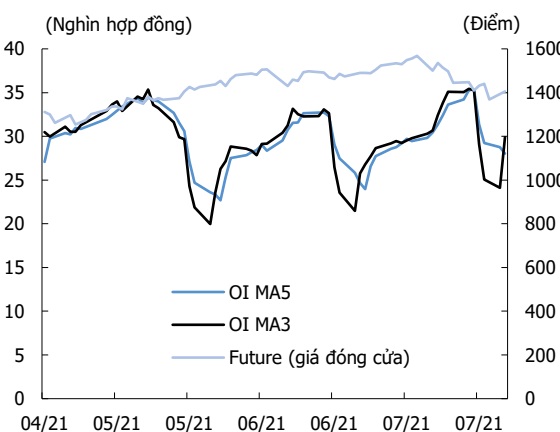
Nguồn: Bloomberg, KIS. Giá được điều chỉnh theo phương pháp Proportional Adjustment

**Hình 2. Basis spread**

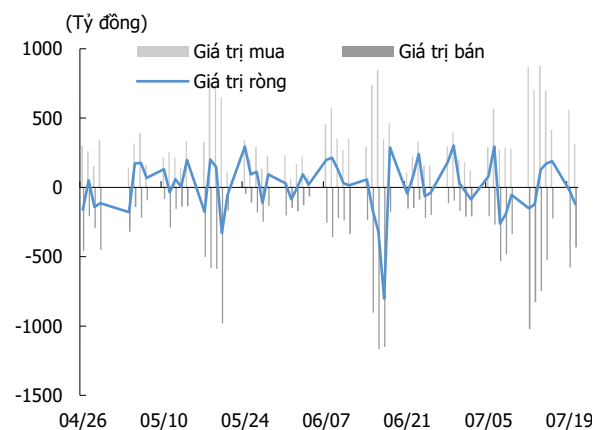
Nguồn: Bloomberg, KIS

**Hình 3. Đường cong giá hợp đồng tương lai**

Nguồn: Bloomberg, KIS

**Hình 4. Open interest**

Nguồn: Bloomberg, KIS

**Hình 5. Giao dịch khối ngoại hàng ngày**

Nguồn: Bloomberg, KIS

**Bảng 2. Danh sách cổ phiếu VN30**

(Tỷ đồng, đồng, %, x, nghìn CP)

Mã	Tên	Ngành	Vốn hóa	Tỷ trọng	Giá đóng cửa	% ngày	PER	PBR	KLGD 3 tháng	SH Nước Ngoài	Cao 52 Tuần	Thấp 52 Tuần
BID	NHTMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam	Tài chính	164,903	0.57	41,000	3.4	20.0	2.09	4,063	16.7	50,600	35,550
BVH	Tập đoàn Bảo Việt	Tài chính	37,042	0.32	49,900	4.0	19.6	1.81	1,142	26.9	71,200	39,200
CTG	NHTMCP Công thương Việt Nam	Tài chính	159,792	2.77	33,250	3.1	9.0	1.75	22,579	24.6	42,535	15,805
FPT	CTCP FPT	CNTT	78,768	5.47	86,800	2.5	21.2	4.70	2,844	49.0	95,000	37,913
GAS	Tổng Công ty Khí Việt Nam - CTCP	Dịch vụ tiện ích	170,342	0.74	89,000	2.7	22.6	3.37	970	2.8	98,000	63,300
HDB	NHTMCP Phát Triển Thành phố Hồ Chí Minh	Tài chính	53,232	3.23	33,400	4.7	10.8	2.16	5,693	18.0	37,900	13,879
HPG	CTCP Tập đoàn Hòa Phát	Nguyên vật liệu	211,569	10.10	47,300	6.8	11.7	3.20	34,425	26.7	56,300	15,667
KDH	CTCP Đầu tư và Kinh doanh nhà Khang Điền	Bất động sản	22,992	1.20	36,900	(1.1)	19.0	2.72	4,192	33.2	39,500	19,697
MBB	NHTMCP Quân đội	Tài chính	105,415	5.49	27,900	2.8	10.4	2.05	30,304	21.8	32,926	9,797
MSN	CTCP Tập đoàn Masan	TD thiết yếu	145,206	4.41	123,000	3.0	96.0	8.93	2,079	33.3	125,000	48,900
MWG	CTCP Đầu tư Thế Giới Di Động	TD không thiết yếu	78,236	4.41	164,600	5.2	18.2	4.53	982	49.0	179,900	71,300
NVL	CTCP Tập đoàn Đầu tư Địa ốc No Va	Bất động sản	152,518	4.61	103,500	0.5	33.5	4.77	3,009	9.2	123,600	43,724
PDR	BDS Phát Đạt	Bất động sản	43,761	1.52	89,900	2.4	31.0	7.84	4,205	4.0	97,500	17,532
PLX	Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam	Năng lượng	61,382	0.69	49,350	0.7	16.9	2.62	2,803	17.3	59,600	41,000
PNJ	CTCP Vàng bạc Đá quý Phú Nhuận	TD không thiết yếu	20,918	1.45	92,000	0.4	18.5	3.64	575	49.0	109,100	49,800
POW	Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam	Dịch vụ tiện ích	24,121	0.42	10,300	2.0	9.9	0.84	11,374	3.0	15,200	8,660
REE	CTCP Cơ điện Lạnh	Công nghiệp	15,978	0.62	51,700	1.8	8.1	1.35	682	49.0	61,000	31,500
SBT	CTCP Thành Thành Công - Biên Hòa	TD thiết yếu	11,417	0.35	18,500	2.8	16.4	1.44	3,377	8.9	25,300	13,100
SSI	CTCP Chứng khoán SSI	Tài chính	34,514	1.79	52,700	6.9	19.0	2.99	14,558	48.5	59,000	13,250
STB	NHTMCP Sài Gòn Thương Tín	Tài chính	50,683	4.18	28,100	2.2	18.8	1.70	37,666	14.0	33,900	9,900
TCB	NHTMCP Kỹ thương Việt Nam	Tài chính	173,493	9.78	49,500	3.1	12.2	2.21	19,993	22.5	58,600	17,500
TCH	CTCP Đầu tư Dịch vụ Tài chính Hoàng Huy	Công nghiệp	7,524	0.35	18,850	4.4	7.4	1.30	5,475	13.7	27,400	17,600
TPB	Ngân hàng Tiên Phong	Tài chính	35,365	1.77	33,000	4.6	8.7	1.90	5,447	30.0	40,900	15,878
VCB	NHTMCP Ngoại thương Việt Nam	Tài chính	371,630	3.55	100,200	3.3	17.6	3.68	2,166	23.6	117,200	75,100
VHM	CTCP Vinhomes	Bất động sản	350,662	4.59	106,600	2.2	13.5	3.85	4,694	23.3	120,400	70,900
VIC	Tập đoàn Vingroup - CTCP	Bất động sản	348,390	5.47	103,000	0.1	47.4	4.32	2,146	15.8	145,900	79,900
VJC	CTCP Hàng không Vietjet	Công nghiệp	62,014	2.69	114,500	0.4	30.1	4.10	578	18.4	138,500	94,300
VNM	CTCP Sữa Việt Nam	TD thiết yếu	179,527	7.79	85,900	1.1	18.3	5.73	3,881	55.0	117,200	84,000
VPB	NHTMCP Việt Nam Thịnh Vượng	Tài chính	148,758	8.39	60,600	1.0	13.1	2.66	28,974	15.4	73,300	19,400
VRE	CTCP Vincom Retail	Bất động sản	60,671	1.27	26,700	(0.4)	22.7	2.02	6,002	30.6	38,300	25,050

Nguồn: Bloomberg, KIS

## Miễn Trừ Trách Nhiệm

Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing cho chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi phòng phân tích của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiện và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam.

Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.

Bản quyền © 2021 của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam.